

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ THỂ GIỚI ĐỘNG VẬT

LỚP MẪU GIÁO GHEP 4, 5 TUỔI LỌNG SỢT

Thời gian thực hiện từ ngày 23/12 đến ngày 17/1/2024

stt	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung		Hoạt động
			Chung	Riêng	
1. Lĩnh vực phát triển thể chất					
a) Phát triển vận động					
9	4	Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Bật qua vật cản cao 10-20cm - Chạy 15m trong vòng 10s	*4,5 T - Bật qua vật cản cao 10-20cm - Chạy 15m trong vòng 10s - Chạy 18m trong vòng 10s		* Hoạt động học: - Bật qua vật cản cao 10-20cm - Chạy 15m trong vòng 10s - Chạy 18m trong vòng 10s - Hoạt động chơi: - TCM: Mèo đuổi chuột; bắt vịt trên cạn; đàn ong. * Hoạt động chơi - Trò chuyện về các con vật hung dữ Kỹ năng sống: Không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn Kỹ năng sống: Cách xử trí khi gặp chó dữ Kỹ năng phòng vệ trước một số con vật vật nguy hiểm * HD ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: + Giáo dục trẻ không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ... không uống rượu, bia, cà phê; không tự ý uống thuốc khi không được phép của người
10	5	Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Bật qua vật cản cao 10-20cm - Chạy 18m trong vòng 10s			
31	4	- Biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở: Không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn. Không chơi gần các con vật hung dữ.	* 4,5 tuổi - Nhận biết một số biểu hiện khi ốm. Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ. - Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm,		

35	5	Trẻ nhận biết được nguy cơ không an toàn khi ăn uống và phòng tránh: Biết không tự ý uống thuốc. Không chơi gần các con vật hung dữ.	những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng.		lớn
37		Trẻ thực hiện một số quy định ở trường, nơi công cộng về an toàn: - Trẻ biết hút thuốc lá có hại cho sức khỏe và không lại gần người đang hút thuốc			

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a) Khám phá khoa học

38	4	Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ... để tìm hiểu đặc điểm của các con vật	*4,5 T - Cách chăm sóc và bảo vệ con vật, ích lợi của con vật - So sánh sự khác nhau và giống nhau của con vật. 4t: 2 con vật. 5t: một số con vật.	- Đặc điểm bên ngoài của con vật, ích lợi và tác hại đối với con người. - So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 con vật.	* Hoạt động học: KPKH: - Khám phá con gà mái (5e) - Một số con vật sống dưới nước; * Hoạt động chơi: - Khám phá về một số con vật nuôi trong gia đình - Đón trẻ: Trò chuyện với trẻ về đặc điểm, lợi ích của một số con vật nuôi trong gia đình; TCTV "Gia súc", "Gia cầm" - Trò chuyện với trẻ đặc điểm lợi ích của các con vật sống trong
39		Trẻ quan tâm đến những thay đổi của các con vật với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của của các con vật.			
42		Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống			

		nhau của các con vật.			rừng (TCTV: Thú dữ) - Trò chuyện với trẻ về đặc điểm, lợi ích của một số con vật sống dưới nước; TCTV "Thủy sản"
43		Trẻ biết phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về các con vật như sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét đầu, mình, chân... và thảo luận về đặc điểm của các con vật.		- Đặc điểm, ích lợi và tác hại của con vật - Quá trình phát triển của con vật; điều kiện sống của một số con vật. - So sánh sự khác và giống nhau của một số con vật.	- Trò chuyện với trẻ về đặc điểm, lợi ích của một số con côn trùng TCTV " Con bướm", "Con muỗi". - Hoạt động góc: + Góc xây dựng: Xây trang trại chăn nuôi, Xây vườn bách thú (TCTV: Con hươu cao cổ) Xây thủy cung (TCTV: Con cá heo); xây công viên cây xanh + Góc phân vai: Bác sỹ thú y (TCTV "Quầy thú y"), bán thức ăn chăn nuôi + Góc học tập: Nhận biết, tô màu các con vật nuôi trong gia đình; Phân loại, tô màu nhóm con vật sống trong rừng; Phân loại, tô màu con vật theo nhóm; Phân loại một số con côn trùng có lợi, có hại và tô màu theo nhóm + Góc nghệ thuật: Xé,
44	5	- Trẻ tò mò tìm tòi, khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh như đặt câu hỏi về sự vật, hiện tượng: Con cá bơi bằng gì?...			
47		Trẻ biết nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các con vật.			
48	4	Trẻ biết phân loại nhóm các con vật theo một hoặc hai dấu hiệu.	- Phân loại con vật (4T: Theo 1- 2 dấu hiệu, 5T: Theo 2- 3 dấu hiệu)		
49	5	Trẻ biết phân loại các nhóm động vật theo những dấu hiệu khác nhau.	- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật với môi		

50		Trẻ có khả năng loại một đối tượng không cùng nhóm với các đối tượng còn lại	trường sống.	- Loại một đối tượng không cùng nhóm.	dán một số con vật gần gũi trong gia đình; Tạo hình các con vật trong rừng từ lá cây; làm bức tranh về các con vật
51	4	Trẻ nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng gần gũi. Ví dụ: Con mèo bắt chuột giúp bác nông dân bảo vệ mùa màng			sống dưới nước; Làm album về một số con côn trùng và chim - Chơi ngoài trời: - Trải nghiệm làm con trâu từ lá cây; làm con sâu từ lá chuối; làm con công từ quả thông và que kem; - Thí nghiệm sự hòa tan của nước; pháo hoa nổ trong nước; hạt tiêu chạy trốn; hạt ngô nhảy múa...
52	5	Trẻ nhận xét được mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng. Ví dụ: Không có nước con cá sẽ bị chết			- TCM: Con gì biến mất
53		Trẻ thích khám phá sự vật hiện tượng xung quanh			

b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán

60	4	Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 9.	- Đếm trên đối tượng và đếm theo khả năng (4: Đếm trên đối tượng trong phạm vi 9,5. 5: Đếm trong phạm vi 9) 4,5 tuổi - Chữ số, số lượng và số thứ tự (4: trong phạm vi 5. 5: trong phạm vi 9.)		* Hoạt động học: - củng cố nhận biết số lượng trong phạm vi 9. NB Chữ số 5, 9. - Tách gộp gộp nhóm có số lượng trong phạm vi 5,9. * Hoạt động chơi: + Góc học tập: Nhận biết, tô màu các con vật nuôi trong gia đình; Phân loại, tô màu nhóm con vật sống trong rừng; Phân loại, tô màu con vật theo
61		Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 9 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.			
62		Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 9 đếm và nói kết quả.			

					nhóm; Phân loại một số con côn trùng có lợi, có hại và tô màu theo nhóm
63		Trẻ biết tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.			+ Làm vở toán - Nhận biết số thứ tự trong phạm vi 5,9 + Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày: 113: Công an 114: Cứu hỏa 115: Cứu thương 111: Bảo vệ trẻ em
64		Trẻ biết sử dụng các số từ 1-5 để chỉ số lượng, số thứ tự.			
67		- Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 9 và đếm theo khả năng.			
68	5	- Trẻ biết so sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 9 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.		Gộp/tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm.	
69		- Trẻ biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 9 và đếm.			

70		- Trẻ biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 9 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau.			
71		- Trẻ nhận biết các số từ 1-9 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.			

c) Khám phá xã hội

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

107	4	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: con vật, côn trùng, gia súc, gia cầm...	*4,5t - Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc về con vật. - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè về chủ đề động vật,	- Hiểu các từ chỉ đặc điểm của con vật	* Hoạt động học: - Dạy TCTV: Con gà trống; Con trâu; Con voi, Con hổ; Con cá; Con cua; - Thơ: Chú bò tìm bạn (TCTV: mặt trời, toét miệng, tan biến) * Hoạt động chơi - Trả trẻ: Cho trẻ xem lô tô tranh ảnh về một số con vật sống trong gia đình; cho trẻ xem video hình ảnh về một lô tô về một số con vật sống trong rừng; trò chuyện cho trẻ xem tranh ảnh, lô tô vi deo về một số con vật sống dưới nước, con côn trùng và chim. - Đọc đồng dao: Con vỏi con voi; Tu hú là chú bò các; Con kiến mà leo cành đa * Hoạt động học:
110	5	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: động vật, gia súc, gia cầm	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng	- Hiểu các từ khái quát Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép	
115	4	- Trẻ có thể sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng - Đọc thơ, ca dao, đồng dao.		
116		Trẻ có thể đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	- 4: Bày tỏ bằng các câu đơn, câu ghép	- Trả lời và đặt các câu hỏi: ai? cái gì? ở đâu? khi nào? để	

				làm gì?.	- Truyện: Chú dê đen (TCTV: run sợ, dê đen, kim cương)
121		- Trẻ có thể dùng được câu đơn, câu ghép		Trả lời các câu hỏi về nguyên nhân, so sánh: tại sao? có gì giống nhau? có gì khác nhau? do đâu mà có? Đặt các câu hỏi: tại sao? như thế nào? làm bằng gì?.	* Hoạt động chơi - Xem tranh truyện, kể chuyện theo tranh "Chú dê đen"
122		Trẻ có thể sử dụng lời nói để trao đổi và chỉ dẫn bạn bè trong hoạt động			* Hoạt động học: - Tập tô: l, t, c - LQCC: b, d, đ
123	5	Trẻ có khả năng đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao,...			* Hoạt động chơi: - Tập tô đồ chữ cái. Sao chép chữ cái i, t, c; b, d, đ. - Góc thư viện: Xem sách, tranh ảnh làm album về một số con vật
124	5	Trẻ sử dụng lời nói để bày tỏ cảm xúc, nhu cầu, ý nghĩ và kinh nghiệm của bản thân			
127		Trẻ kể lại sự việc theo trình tự.	*4,5 t - Kể lại truyện đã được nghe (5T: Kể lại chuyện đã được nghe theo trình tự).		
128	4	Trẻ kể chuyện: Chú dê đen có mở đầu và có kết thúc.	Kể lại sự việc (4T: Kể lại sự việc có		

129		Trẻ biết miêu tả sự việc với một số thông tin về hành động tính cách, trạng thái của nhân vật.	nhiều tình tiết. 5T: Kể lại sự việc theo trình tự)		
130		Trẻ có thể kể lại nội dung câu truyện: Chú dê đen theo trình tự nhất định		Kể chuyện theo đồ vật, theo tranh.	
149	5	Trẻ nhận dạng các chữ cái i, t, c; b, d, đ trong bảng chữ cái tiếng Việt.	- Đóng kịch - Nhận dạng chữ cái (4T: Nhận dạng một số chữ cái i, t, c; b, d, đ 5T: Nhận dạng được các chữ cái i, t, c; b, d, đ		
151		Trẻ tô, đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình.			
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kĩ năng xã hội					

169	5	Trẻ thể hiện sự vui thích khi hoàn thành công việc;	* 4,5 tuổi - Tiết kiệm điện, nước - Giữ gìn vệ sinh môi trường bản làng, trường lớp. - Bảo vệ chăm sóc con vật và cây cối.	- Mạnh dạn, tự tin bày tỏ ý kiến - Chờ đến lượt, hợp tác	* Hoạt động chơi: - Trẻ mạnh dạn, tự tin bày tỏ ý kiến khi tham gia vào các hoạt động - Hoạt động góc: + Góc xây dựng: Xây trang trại chăn nuôi , Xây vườn bách thú (TCTV: Con hươu cao cổ) Xây thủy cung (TCTV: Con cá heo) + Góc phân vai: Bác sỹ thú y (TCTV "Quầy thú y"), bán thức ăn chăn nuôi - Góc âm nhạc: Hát các bài hát về chủ đề - Trò chuyện về lễ hội của địa phương như : Lễ hội Đền Hoàng Công Chất, lễ hội hoa ban.. - Quan sát, chăm sóc các con vật gần gũi
188	4	Trẻ biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở.			
189		Trẻ biết trao đổi, thỏa thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung (chơi, trực nhật ...).			
193	5	Trẻ biết chờ đến lượt			

194		Trẻ biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thoả thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn.			
197		Trẻ biết chủ động giao tiếp với bạn và người lớn gần gũi;			
207	4	- Trẻ thích chăm sóc cây, con vật thân thuộc			
211		- Trẻ thích chăm sóc cây, con vật thân thuộc	* 4,5 tuổi		
213	5	- Trẻ biết nhắc nhở người khác giữ gìn, bảo vệ môi trường (không xả rác bừa bãi, bẻ cành, hái hoa...).	- Bảo vệ chăm sóc con vật và cây cối		

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

222		- Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ bài hát: Gà trống, mèo con và cún con; Đố bạn,		- Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc.	* Hoạt động học: - DH: Gà trống, mèo con và cún con - VD: Đố bạn - Nghe hát: Gà gáy le te; Chú voi con * Hoạt động chơi: - Trò chơi: Ai nhanh nhất; Hát theo hình vẽ - Góc âm nhạc: Hát, múa các bài hát trong chủ đề
223	4	- Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu bài hát: Gà trống, mèo con và cún con; Đố bạn Với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa)	*4,5t - Hát đúng giai điệu, lời ca của bài hát. Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp	- Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát	
226	5	Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ bài hát: Gà trống,		- Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của	

		mèo con và cún con; Đố bạn.		các bài hát, bản nhạc	
227		Trẻ vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát: Gà trống, mèo con và cún con; Đố bạn với các hình thức (múa)			
230		Nhận ra giai điệu (vui, êm dịu, buồn) của bài hát hoặc bản nhạc			
233		- Trẻ biết xé theo đường thẳng, đường cong... và dán thành đàn cá có màu sắc, bố cục.	*4,5t - Sử dụng (5: Phối hợp) kĩ năng (4,5t: Các kĩ năng) nặn, xé dán, để tạo ra sản phẩm	- Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm.	* Hoạt động học Tạo hình: Xé dán đàn cá bơi. * Hoạt động chơi - Hoạt động góc: Góc nghệ thuật: Xé, dán một số con vật gần gũi trong gia đình; Tạo hình các con vật trong rừng từ lá cây; làm bức tranh về các con vật sống dưới nước; Làm album về một số con côn trùng và chim. - Chơi ngoài trời:
234	4	- Trẻ biết làm lõm, dõ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành các con vật: Con trâu, gà, cá...	4,5t: sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét.		
235		- Trẻ biết phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau.	5: Có bố cục)		
236		- Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng.			
241	5	Trẻ biết phối hợp các kĩ năng xé dán để tạo thành tranh con cá		- Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo	

242	Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để nặn các con vật gần gũi	hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra con vật.	- Trải nghiệm làm con trâu từ lá cây; làm con sâu từ lá chuối; làm con công từ quả thông và que kẽm
243	Trẻ phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hoà, bố cục cân đối		
244	Trẻ có thể nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục.		

Người lập

Ban giám hiệu phê duyệt

Lường Thị Sinh

Trần Thị Làn

